Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Yên Bái
Email: vpubnd@yenbai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Yên Bái
Thời gian ký: 05.02.2020 15:44:37 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04 /2020/QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 04 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm và Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về giải thưởng và mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt giải cao trong các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực, trong nước, cấp tỉnh và danh hiệu Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái tại Tờ trình số 665/TTr-SNV ngày 24 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm và Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2020 và thay thế Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 5 năm; Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm ban hành kèm theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ban hành ngày 08/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và du lịch; Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tập thể, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản, BTP (để kiểm tra);
- Ban TĐ-KT Trung ương; (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy; (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh; (để báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh; (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (để tự kiểm tra);
- Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh (đăng, đưa tin);
- Lưu: VT, NCPC, VX.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Tiến

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm
và Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ- UBND ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thể loại và đơn vị tác phẩm; cơ cấu giải thưởng và mức thưởng; quy trình, thủ tục xét tặng "Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm" và "Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm".

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Là tác giả hoặc đồng tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) có tác phẩm Văn học nghệ thuật về Yên Bái đã được công bố trong thời hạn 05 năm, tham dự kỳ xét giải thì được xem xét, bình chọn trao giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm.

2. Là tác giả hoặc đồng tác giả đã và đang sinh sống tại Yên Bái, có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật đã được công bố trong thời hạn 01 năm, tham dự kỳ xét giải thì được xem xét, bình chọn trao Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

1. Việc xét tặng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác và công khai.

2. Một tác phẩm, cụm tác phẩm; công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật của tác giả chỉ được đề nghị xét tặng một chuyên ngành văn học, nghệ thuật. Các tác phẩm văn học, nghệ thuật đã được công bố gồm: In thành sách, được triển lãm, biểu diễn phục vụ công chúng; truyền phát trên các kênh thông tin đại chúng từ cấp tỉnh trở lên; đã xây dựng thành công trình.

3. Mỗi tác giả được gửi nhiều tác phẩm ở các thể loại khác nhau tham dự giải, nhưng chỉ được trao giải đối với tác phẩm đạt giải cao nhất của mỗi thể loại tham dự. Việc xét chọn theo từng bộ giải, tác phẩm xứng đáng giải nào thì trao đúng giá trị giải đó, không gò ép khi không đạt mức giải hoặc số lượng bộ giải đã cơ cấu.

4. Các tác phẩm đã đạt giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật trở lên không được tham dự giải thưởng này.

Chương II
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, THỂ LOẠI VÀ ĐƠN VỊ TÁC PHẨM; CƠ CẤU THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG; QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT YÊN BÁI 5 NĂM

Điều 4. Tiêu chuẩn xét giải thưởng

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Về nội dung tư tưởng: Tác phẩm văn học, nghệ thuật phải mang tính chân thực, tính dân tộc, tính nhân văn, tính giáo dục sâu sắc; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tác phẩm phải đem lại các giá trị nhân văn đích thực, dân chủ, có tác dụng thiết thực với xã hội, xây dựng con người Việt Nam lành mạnh, yêu nước.

b) Về nghệ thuật: Tác phẩm phải có giá trị thẩm mỹ, có tính sáng tạo; hình thức, nội dung có sự tìm tòi và những phát hiện mới, có bản sắc dân tộc; có tính hiện đại và hấp dẫn, sinh động, mang lại cảm xúc và thẩm mỹ cho công chúng.

c) Tác động xã hội: Là tác phẩm đã được trải qua thời gian, khẳng định sức sống lâu bền, được công chúng thưởng thức mến mộ. Tác phẩm đọng lại trong công chúng những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn của con người.

2. Quy định tiêu chuẩn bảng điểm cho từng giải:

a) Giải A: Đạt từ 09 điểm đến 10 điểm;

b) Giải B: Đạt từ 08 điểm đến dưới 09 điểm;

c) Giải C: Đạt từ 07 điểm đến dưới 08 điểm;

d) Giải Khuyến khích: Đạt từ 06 điểm đến dưới 07 điểm.

đ) Những trường hợp đặc biệt, Hội đồng Chung khảo tỉnh có thể thảo luận, thống nhất chính kiến quyết định.

Điều 5. Các thể loại xét giải thưởng

1. Văn xuôi: Truyện ngắn, truyện ký dài tập, tiểu thuyết.

2. Thơ: Thơ trữ tình; trường ca.

3. Mỹ thuật: Hội họa, đồ họa, điêu khắc (trừ minh hoạ, ký hoạ).

4. Nhiếp ảnh: Ảnh đơn, ảnh bộ và sách ảnh (ảnh màu hoặc đen trắng).

5. Văn nghệ dân gian.

6. Âm nhạc: Ca khúc; hợp xướng; khí nhạc; biểu diễn âm nhạc.

7. Điện ảnh: Phim phóng sự tài liệu; phim văn học nghệ thuật; phim truyện.

8. Sân khấu - Nghệ thuật múa: Kịch bản; đạo diễn; biên đạo; vai diễn.

9. Kiến trúc: Đồ án thiết kế; đồ án quy hoạch nội, ngoại thất đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Điều 6. Đơn vị tác phẩm

1. Đối với Văn học: Văn xuôi; thơ; văn nghệ dân gian; dịch thuật đều phải là một tập, hoặc một bộ (tập thơ, tập truyện, tập hoặc bộ tiểu thuyết, tập ký, tập dịch thuật).

2. Điện ảnh: Phim phóng sự tài liệu, phim văn học nghệ thuật, phim truyện, phải là một bộ phim có độ dài từ 30 phút trở lên.

3. Sân khấu - Nghệ thuật múa:

a) Sân khấu: Là đạo diễn 01 bộ phim, vở diễn có độ dài từ 60 phút trở lên, hoặc 03 vở diễn ngắn (từ 30 phút đến 60 phút), là vai diễn trong một vở diễn dài (60 phút trở lên), có băng đĩa hình kèm theo.

b) Nghệ thuật múa: 01 vở kịch múa (từ 60 phút trở lên); 01 thơ múa từ 20 phút đến 30 phút; 02 tiết mục múa (từ 05 phút đến 09 phút) và có băng đĩa hình kèm theo.

4. Âm nhạc: đối với nhạc sĩ là 03 ca khúc hoặc một bản hợp xướng; với ca sĩ là 05 ca khúc và có băng đĩa hình kèm theo.

5. Mỹ thuật: Đối với hội họa là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu 60 x 90cm; đồ họa là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu 30x 40cm; điêu khắc là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu chiều dài nhất là 60cm trở lên.

6. Nhiếp ảnh: Ảnh đơn, ảnh bộ. Ảnh đơn là từ 05 ảnh mầu hoặc đen trắng trở lên, kích cỡ 30x 45cm; ảnh bộ là 02 bộ ảnh mầu hoặc đen trắng, mỗi bộ từ 05 đến 08 ảnh, kích cỡ 30x 45cm (không ép plastic, không chấp nhận ảnh chắp ghép làm sai sự thật)

7. Kiến trúc: Là đồ án thiết kế cho 01 công trình xây dựng hoặc một đồ án quy hoạch; thiết kế, trang trí nội ngoại thất đã hoàn thành, đưa vào sử dụng.

Điều 7. Cơ cấu, số lượng giải thưởng

1. Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm được trao cho các tác giả có tác phẩm đạt giải theo cơ cấu của từng thể loại nêu tại Điều 5 Quy chế này. Số lượng mỗi thể loại gồm: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C và 03 giải Khuyến khích.

2. Tác giả có tác phẩm đạt giải được cấp Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo mức thưởng quy định tại khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về giải thưởng và mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt giải cao trong các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực, trong nước, cấp tỉnh và danh hiệu Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 8. Quy trình và Hội đồng xét giải

1. Hội đồng Sơ khảo:

a) Chủ tịch Hội đồng Sơ khảo là Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Yên Bái. Các thành viên Hội đồng gồm các Phó Chủ tịch và các văn nghệ sĩ có uy tín và có trình độ chuyên môn cao tham gia.

b) Hội đồng Sơ khảo có trách nhiệm tổ chức vòng Sơ khảo bằng hình thức chấm điểm theo Quy chế xét giải và chọn ra những tác phẩm đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

c) Sau khi có kết quả Sơ khảo, Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật trình Hội đồng Chung khảo thẩm định, chấm điểm và xét chọn theo quy định.

2. Hội đồng Chung khảo:

Hội đồng Chung khảo do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm: 01 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là Phó Chủ tịch Hội đồng; các ủy viên Hội đồng là đại diện các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh và những văn nghệ sĩ có uy tín và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao tham gia. Trường hợp cần thiết có thể mời thành viên có uy tín về chuyên môn ở Hội chuyên ngành Trung ương tham gia.

3. Hội đồng Sơ khảo và Chung khảo làm việc theo nguyên tắc tập thể, bỏ phiếu kín và quyết định theo đa số. Ít nhất phải có từ 2/3 thành viên Hội đồng trở lên bỏ phiếu thì quyết định mới có hiệu lực. Hội đồng chấm và bỏ phiếu cho từng thể loại.

4. Các thành viên của Hội đồng Sơ khảo và Chung khảo nếu có tác phẩm dự giải thì không tham gia bỏ phiếu cho tác phẩm của mình. Tỷ lệ phiếu để xét kết quả được tính trên tổng số thành viên tham dự họp và bỏ phiếu.

Chương III
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, THỂ LOẠI VÀ ĐƠN VỊ TÁC PHẨM; CƠ CẤU THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG; QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT YÊN BÁI HÀNG NĂM

Điều 9. Tiêu chuẩn xét giải thưởng

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Về nội dung tư tưởng: Tác phẩm, cụm tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình phải mang tính chân thực, tính dân tộc, tính nhân văn, tính giáo dục sâu sắc; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tác phẩm phải đem lại các giá trị nhân văn đích thực, dân chủ, có tác dụng thiết thực với xã hội, xây dựng con người Việt Nam lành mạnh, yêu nước.

b) Về nghệ thuật: Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật phải có giá trị thẩm mỹ, có tính sáng tạo; hình thức, nội dung phải có sự tìm tòi và những phát hiện mới, có tính bản sắc dân tộc; có tính hiện đại, hấp dẫn, sinh động, mang lại cảm xúc, giá trị thẩm mỹ cho công chúng.

c) Tác động xã hội: Là tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình, được công chúng thưởng thức mến mộ. Tác phẩm, cụm tác phẩm,

công trình, cụm công trình đọng lại trong công chúng những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn của con người.

2. Quy định tiêu chuẩn bảng điểm cho từng giải:

a) Giải A: Đạt từ 09 điểm đến 10 điểm;

b) Giải B: Đạt từ 08 điểm đến dưới 09 điểm;

c) Giải C: Đạt từ 07 điểm đến dưới 08 điểm;

d) Giải Khuyến khích: Đạt từ 06 điểm đến dưới 07 điểm.

đ) Những trường hợp đặc biệt, Hội đồng Chung khảo tỉnh có thể thảo luận, thống nhất chính kiến quyết định.

Điều 10. Các thể loại và đơn vị tác phẩm

1. Các thể loại:

a) Văn xuôi: Truyện ký dài tập, tiểu thuyết, nghiên cứu lý luận phê bình văn học nghệ thuật và nghiên cứu, sưu tầm văn nghệ dân gian;

b) Thơ: Thơ trữ tình, trường ca;

c) Mỹ thuật; Nhiếp ảnh; Kiến trúc;

d) Sân khấu - Biểu diễn; Âm nhạc; Điện ảnh - Truyền hình.

2. Đơn vị tác phẩm:

a) Đối với Văn học: Văn xuôi, thơ, nghiên cứu lý luận phê bình văn học nghệ thuật, dịch thuật đều phải là một tập hoặc một bộ (tập thơ, tập truyện, tập hoặc bộ tiểu thuyết, tập ký, tập nghiên cứu, tập lý luận - phê bình văn học nghệ thuật, tập dịch thuật).

b) Đối với các loại hình nghệ thuật khác:

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật sân khấu - điện ảnh: Là đạo diễn 01 bộ phim, vở diễn dài (60 phút trở lên), hoặc 02 bộ phim, vở diễn ngắn (30 phút trở lên); là vai diễn trong 01 bộ phim, vở diễn dài (60 phút trở lên)

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật âm nhạc: Là 03 ca khúc hoặc một bản hợp xướng; là phần nhạc của 01 vở diễn, bộ phim dài (60 phút trở lên) hoặc phần nhạc của 02 bộ phim, vở diễn ngắn (từ 30 phút trở lên).

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật mỹ thuật: Hội họa là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu 60 x 90 cm; Đồ họa là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu 30 x 40 cm; Điêu khắc là 02 tác phẩm kích thước tối thiểu chiều dài nhất là 60cm trở lên, tranh có lồng khung.

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật nhiếp ảnh: Ảnh đơn, ảnh bộ. Ảnh đơn gồm 05 bức ảnh màu hoặc ảnh đen trắng, kích thước 30 x 45 cm. Ảnh bộ là 02 bộ ảnh màu hoặc đen trắng,

mỗi bộ từ 05 đến 08 ảnh, kích cỡ 30 x 45cm. (không ép platic, không chắp ghép làm sai sự thật).

Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật kiến trúc: Là đồ án thiết kế cho 01 công trình xây dựng, hoặc một đồ án quy hoạch, thiết kế, trang trí nội ngoại thất đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Điều 11. Cơ cấu, số lượng giải thưởng

1. Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm được trao cho các tác giả có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình đạt giải theo cơ cấu của từng thể loại quy định tại khoản 1, Điều 10 của Quy định này. Số lượng giải của mỗi thể loại gồm: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C, 05 giải Khuyến khích.

2. Giá trị Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hằng năm thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 3, Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về Giải thưởng và mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt giải cao trong các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực, trong nước, cấp tỉnh và danh hiệu Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 12. Quy trình và Hội đồng xét giải

1. Hội đồng Sơ khảo:

a) Chủ tịch Hội đồng Sơ khảo là Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh Yên Bái. Phó Chủ tịch và thành viên Hội đồng Sơ khảo là các văn nghệ sĩ có uy tín và có trình độ chuyên môn cao tham gia.

b) Hội đồng Sơ khảo có trách nhiệm tổ chức vòng Sơ khảo bằng hình thức chấm điểm theo quy chế xét giải, chọn ra những tác phẩm đủ điều kiện và tiêu chuẩn, lập hồ sơ trình Hội đồng Chung khảo tỉnh xét vòng Chung khảo.

c) Sau khi có kết quả Sơ khảo, Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật trình Hội đồng Chung khảo thẩm định, chấm điểm và xét chọn theo quy định.

2. Hội đồng Chung khảo:

a) Hội đồng Chung khảo do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm: 01 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Hội đồng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là Phó Chủ tịch Hội đồng; các ủy viên Hội đồng là các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh và những văn nghệ sĩ có uy tín và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao tham gia. Trường hợp cần thiết có thể mời thành viên có uy tín về chuyên môn ở Hội chuyên ngành Trung ương tham gia.

b) Hội đồng Sơ khảo và Chung khảo làm việc theo theo nguyên tắc tập thể, khách quan, chấm điểm cho từng thể loại. Các thành viên của Hội đồng nếu có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật dự thi thì không tham gia chấm điểm cho tác phẩm của mình. Kết quả được tính bằng trung bình cộng số điểm của các thành viên Hội đồng.

Chương IV
KINH PHÍ GIẢI THƯỞNG

Điều 13. Kinh phí tổ chức và giải thưởng

1. Nguồn kinh phí Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm, Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Yên Bái hàng năm được sử dụng từ nguồn kinh phí Ngân sách tỉnh và các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh lập dự toán kinh phí năm tổ chức giải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Kinh phí tổ chức giải thưởng bao gồm: Kinh phí thẩm định, chấm giải và hoạt động của Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo; kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết trao giải thưởng; kinh phí làm vật phẩm, chứng nhận giải, quảng bá tác phẩm và các chi phí hành chính liên quan đến tổ chức giải thưởng.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Phân công nhiệm vụ

1. Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh có trách nhiệm:

a) Là cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 05 năm và Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm.

b) Thành lập Hội đồng Sơ khảo, xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng Chung khảo và tổ chức thực hiện Quy chế của Hội đồng Chung khảo.

c) Phát động cuộc thi để các tập thể, cá nhân tham dự giải; tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện Quy định này.

d) Chịu trách nhiệm xây dựng, ban hành thể lệ, văn bản để tổ chức thực hiện Quy chế này. Hướng dẫn cụ thể về quy cách, số lượng, chất liệu cho từng thể loại tác phẩm tham dự giải thưởng.

2. Trên cơ sở đề nghị của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh, Sở Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái 5 năm và Giải thưởng Văn học nghệ thuật Yên Bái hàng năm theo Quy định này.

3. Sở Tài chính: Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức xét giải, trao giải thưởng, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 15. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo về kết quả xét tặng giải thưởng và việc vi phạm quy trình, trình tự, thủ tục xét giải.

2. Chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh là người có trách nhiệm xem xét và trả lời đơn khiếu nại, đồng thời báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại lên Hội đồng Chung khảo của tỉnh. Thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

3. Tác giả dự giải chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm tham dự giải theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, điều chỉnh./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Tiến